

Số: /KH-ĐKTr

Đắk Glong, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

Căn cứ Kế hoạch số 209/KH-BCĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm huyện Đắk Glong về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2025, của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025;

Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 06/QĐ-UBND (gọi tắt là Đoàn liên ngành số 06) của UBND huyện Đắk Glong xây dựng kế hoạch kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: Thịt và các sản phẩm từ

thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về ATTP, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

Đánh giá công tác quản lý nhà nước về ATTP của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật ATTP, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới.

Đánh giá việc chấp hành pháp luật về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm ATTP.

Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân 2025, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của BCĐLN ATTP tỉnh, huyện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đối tượng, nội dung, địa bàn và thời gian kiểm tra

1.1. Đối tượng kiểm tra

Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó Đoàn của tuyến huyện tập trung kiểm tra những cơ sở

sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống ... Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ giao cho Đoàn liên ngành của xã thực hiện kiểm tra.

Đối với công tác quản lý về ATTP: Trong quá trình kiểm tra đoàn kiểm tra của huyện sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý ATTP và triển khai công tác kiểm tra.

1.2. Nội dung kiểm tra

a. Đối với BCD và cơ quan quản lý nhà nước:

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp xã.
- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm ATTP, kiểm tra ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025.
- Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

b. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về ATTP; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện ATTP của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/ tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

* Căn cứ để kiểm tra

- Luật ATTP số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội khóa 12;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh

doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ATTP;
- Thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công thương quy định về bảo đảm ATTP theo từng lĩnh vực.

*** Căn cứ Xử lý vi phạm hành chính**

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

1.3. Địa bàn và thời gian kiểm tra: Trên phạm vi toàn huyện.

- Thời gian kiểm tra trước Tết: Từ ngày 10/01/2025 đến ngày 17/01/2025

- Thời gian kiểm tra trong Tết: Thực hiện khi có sự cố về ngộ độc thực phẩm.

- Thời gian kiểm tra sau Tết: Dự kiến từ ngày 10/02/2025 đến ngày 20/3/2025. Tập trung kiểm tra tại các Lễ hội Xuân năm 2025 trên địa bàn (lịch kiểm tra cụ thể sẽ có thông báo sau)

2. Thành lập Đoàn kiểm tra

Đoàn Kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm huyện Đăk Glong trong trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025 được thành lập tại Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glong.

3. Các nguồn lực thực hiện kế hoạch

3.1. Phòng Y tế

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP huyện chủ trì, xây dựng Kế hoạch, bảo đảm in ấn tài liệu, phương tiện... phục vụ đoàn kiểm tra

Thông báo thời gian kiểm tra của đoàn đến các địa phương biết phối hợp thực hiện

Tổng hợp báo cáo công tác kiểm tra báo cáo các cấp theo quy định

3.2. Trun gtaam Y tế huyện

Cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra đúng thành phần và tạo điều kiện hỗ trợ phương tiện (ô tô) đưa đón đoàn kiểm tra.

3.3. Các Phòng, Ban, đơn vị có thành viên đoàn kiểm tra

Công an huyện; Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Phòng Kinh tế - Hạ tầng; Trung tâm VHTT và TT huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện. Cử cán bộ đơn vị, tham gia đoàn kiểm tra đúng thành phần có trong Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2025 của UBND huyện Đăk Glong.

Chi trả chế độ công tác phí cho cán bộ đơn vị tham gia đoàn kiểm tra theo quy định hiện hành.

3.4. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Liên ngành ATTP các xã (Trạm Y tế).

Có nhiệm vụ: Báo cáo BCD Liên ngành ATTP xã về thời gian đoàn kiểm tra tại địa bàn và thông báo đến các cơ sở kinh doanh trên địa bàn quản lý; chuẩn bị các

Quyết định; Kế hoạch của Ban chỉ đạo cấp xã để phục vụ công tác kiểm tra hoạt động của Ban chỉ đạo và cử 01 cán bộ phối hợp cùng đoàn kiểm tra liên ngành của huyện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Ông Ma Tuấn Xuân, Trưởng phòng Y tế huyện, Trưởng Đoàn;

Có nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch kiểm tra, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong đoàn kiểm tra.

Trực tiếp dẫn đoàn kiểm tra tại địa bàn các xã.

Tổ chức triển khai thực hiện kiểm tra, công bố quyết định kiểm tra, tiến hành kiểm tra phân thủ tục hành chính tại cơ sở.

1.2. Bà Hứa Thị Thức, Trưởng khoa YTCC và DD – An toàn thực phẩm Trung tâm Y tế huyện, Phó trưởng Đoàn;

- Có nhiệm vụ: Thay mặt Trưởng đoàn thực hiện nhiệm vụ khi được Trưởng đoàn ủy quyền.

- Chuẩn bị danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý: Tham mưu cho Trưởng đoàn xử lý VPHC các cơ sở vi phạm (nếu có) theo Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế.

1.3. Ông Quan Văn Chài, Công chức biệt phái Phòng Y tế, làm thư ký.

- Có nhiệm vụ: Chuẩn bị các biểu mẫu, biên bản, quyết định kiểm tra và các văn bản có liên quan, viết biên bản kiểm tra tại các cơ sở; Biên bản vi phạm hành chính (nếu có).

- Thông báo thời gian kiểm tra cho UBND các xã đoàn đến kiểm tra.

- Tổng hợp số liệu và báo cáo kịp thời kết quả triển khai công tác kiểm tra cho các cấp theo quy định.

- Chuẩn bị danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện.

* Các thành viên:

1.4. Ông Nguyễn Hữu Thành, Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

- Có nhiệm vụ: Chuẩn bị danh sách cơ sở thuộc lĩnh vực mình quản lý, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở.

- Tiến hành kiểm tra thực phẩm theo lĩnh vực được phân công; tham mưu cho trưởng đoàn xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở vi phạm (nếu có) tại các Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

Các Nghị định khác quy định đầu tư kinh doanh, xử lý vi phạm hành chính về ATTP thuộc ngành Công thương quản lý.

1.5. Ông Hà Văn Nam, Chuyên viên phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Có nhiệm vụ: Chuẩn bị danh sách cơ sở thuộc lĩnh vực mình quản lý, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở.

- Tiến hành kiểm tra thực phẩm theo lĩnh vực được phân công, tham mưu cho trưởng đoàn xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở vi phạm (nếu có) theo Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Các Nghị định khác quy định đầu tư kinh doanh, xử lý vi phạm hành chính về ATTP thuộc ngành Công thương quản lý.

1.6. Bà Khương Thị Hạnh, Phó viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền Thông huyện.

- Có nhiệm vụ: Thực hiện việc ghi hình, đưa tin bài, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương về kết quả đợt thanh tra, kiểm tra

liên ngành trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025.

1.7. Ông/bà Đại diện cán bộ Công an huyện

- Có nhiệm vụ: Bảo đảm công tác an ninh trật tự cho đoàn kiểm tra, kiên quyết xử lý các trường hợp chống đối người thi hành công vụ, không hợp tác với đoàn kiểm tra.

- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định.

1.8. Ông Phan Hữu Tỷ, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

- Có nhiệm vụ: Tham gia kiểm tra theo Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm đã được Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Đoàn chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ký ngày 30 tháng 3 năm 2016.

2. Kinh phí thực hiện

2.1. Bảo đảm phương tiện vận chuyển đoàn công tác

Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp Y tế để triển khai công tác bảo đảm ATTP năm 2025 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, để bảo đảm phương tiện phục vụ cho đoàn kiểm tra

2.2. Về chế độ công tác phí

Đơn vị cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra chi trả theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch chi tiết kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025 của Đoàn kiểm tra số 06 huyện Đắk Glong./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Chi cục VSATTP tỉnh;
- Chủ tịch, các P. Chủ tịch UBND huyện;
- VP HĐND-UBND huyện;
- Công an huyện;
- Phòng NN và PTNT;
- Phòng KT-HT;
- Trung tâm Y tế huyện;
- TT Văn hóa TT và TT huyện;
- UBND các xã;
- Các thành viên đoàn kiểm tra (t/h);
- Lưu VT, PYT.

TRƯỞNG ĐOÀN

**TRƯỞNG PHÒNG Y TẾ
Ma Tuấn Xuân**

LỊCH KIỂM TRA ATTP TRƯỚC TẾT NGUYÊN ĐÁN CỦA ĐOÀN KIỂM TRA SỐ 06
(Kèm theo Kế hoạch số: 01/KH-ĐKTr ngày 05 tháng 01 năm 2025 của Đoàn kiểm tra số 06/QĐ-UBND)

1. Kiểm tra trước Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025

tt	Địa điểm	Ngày tháng kiểm tra				Ghi chú
		10/01/2025	13-14/01/2025	15/01/2025	16/01/2025	
	Xã Đắc Sơn	X				
	Xã Quảng Sơn		X		- Xe đón Đoàn lúc 06 giờ 00 phút tại UBND huyện - Kế hoạch này thay cho giấy mời	
	Xã Đắc Ha			X		
	Xã Quảng Khê					X
	Xã Đắc R' măng				Giao cho Đoàn liên ngành ATTP của xã thực hiện kiểm tra	
	Xã Đắc Plao					
	Xã Quảng Hòa					

2. Kiểm tra trong Tết nguyên đán: Kiểm tra, xử lý khi có sự cố ngộ độc (vụ ngộ độc) xảy ra trên địa bàn huyện

3. Kiểm tra sau Tết nguyên đán: Dự kiến từ ngày 10/02/2025 đến ngày 20/3/2025. Tập trung kiểm tra tại các Lễ hội Xuân 2025, lịch kiểm tra có thông báo sau.